

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 116/2018/HS-ST

Ngày: 28/12/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhất

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu

2. Bà H'Uyên Ayun.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Y Ksor- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện EaH'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2018/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1976, tại tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn 4, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D và Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị Đ và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10 tháng 9 năm 2018 đến ngày 13 tháng 9 năm 2018 được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt
2. Ông Nông Văn U, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.
3. Ông Hứa Đình M, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.
4. Ông Đàm Văn P, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn 12, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

5. Chị Đoàn Thị D, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Buôn B, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

6. Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn 2, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Lương Văn V, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc giờ 17 giờ 40 phút ngày 09 tháng 9 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H'leo phát hiện và lập biên bản vụ việc về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền tại nhà Ngô Văn T thuộc thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, đối với: Bị cáo Ngô Văn T, Huỳnh Văn Q, Nông Văn U, Đoàn Thị D, Đàm Văn P. Bị cáo cùng với D, P, U, Q thống nhất sử dụng kết quả của đài Xổ số kiến thiết Kon Tum quay thưởng lúc 17 giờ 15 phút, kết thúc hồi 17 giờ 30 phút ngày 09 tháng 9 năm 2018 và đài xổ số Miền Bắc quay thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút, kết thúc lúc 18 giờ 30 phút ngày 09 tháng 9 năm 2018 để làm kết quả đánh số đề, bao lô. Đánh đề là đánh hai số cuối của giải đặc biệt và giải tám nếu trúng sẽ lấy số tiền đánh nhân với 70 lần thì ra số tiền người chơi trúng nhận được. Đánh bao lô là đánh hai số cuối của tất cả các giải (18 số đối với đài xổ số Kon Tum và 27 giải đối với đài xổ số Miền Bắc), quy ước đài Kon Tum là 14.000 đồng/1 điểm, đài Miền Bắc 24.000 đồng/1 điểm, nếu đánh bao lô trúng một số trên các giải sẽ nhân với 70 lần, nếu trúng hai giải tiếp tục nhân đôi, trúng ba giải thì nhân với ba, cứ như vậy nhân lên nếu trúng với số giải tương ứng thì ra được số tiền người chơi thắng được. Nếu không trúng giải nào thì người chơi sẽ đưa cho T số tiền đã đánh đề, bao lô trước đó (Tiền xác). T đã sử dụng 01 (Một) cây bút bi ghi các con số người chơi cá cược vào một cuốn vở ô ly học sinh, sử dụng một cái kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ cắt các tờ giấy vở bao thuốc lá ra các tờ giấy nhỏ có nhiều kích cỡ khác nhau (Gọi là cáp đề) và dùng bút ghi số đề, bao lô do người chơi đánh vào cáp đề rồi đưa cho người chơi giữ lại. Tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô với những người chơi qua đài xổ số Kon Tum và đài xổ số Miền Bắc ngày 09 tháng 9 năm 2018 là 12.800.000 đồng.

Đối với căn nhà mà T sử dụng để đánh bạc với hình thức ghi số đề là Tài thuê của ông Hứa Đình M.

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố để xét xử đối với bị cáo Ngô Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án tuyên.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.988.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 04 tờ giấy (Cáp đề); 01 cây bút bi; 01 cây kéo; 01 cuốn vở ô ly. Cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 5.072.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 09 tháng 9 năm 2018, tại nhà của ông Hứa Đình M do bị cáo thuê, thuộc thôn 6, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo đã có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề cho Đoàn Thị D, Đàm Văn P, Huỳnh Văn Q, Nông Văn U và những người khác bị cáo không biết rõ về nhân thân lai lịch dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum và xổ số Miền Bắc được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Ea H'leo bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc với những người chơi là 12.800.000 (Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị

phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt thỏa đáng, để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân sống tôn trọng pháp luật; ngoài ra còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, thiết nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù nhưng được miễn chấp hành hình phạt có điều kiện để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Đối với Đoàn Thị D, Đàm Văn P, Huỳnh Văn Q, Nông Văn U đã có hành vi đánh bạc đối với bị cáo, nhưng số tiền tham gia đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Nên hành vi tham gia đánh bạc của những người nói trên bị xử lý hành chính là có căn cứ pháp luật. Đối với căn nhà mà T sử dụng để đánh bạc với hình thức ghi số đề là T thuê của ông Hứa Đình M, việc bị cáo sử dụng căn nhà này để đánh bạc ông M không biết, nên không có căn cứ để xử lý đối với ông M.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.988.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 04 tờ giấy (Cáp đề); 01 cây bút bi; 01 cây kéo; 01 cuốn vở ô ly. Cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 5.072.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.988.000 (Một triệu chín trăm tám mươi tám nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 04 (Bốn) tờ giấy (Cáp đề); 01 (Một) cây bút bi; 01 (Một) cây kéo; 01 (Một) cuốn vở ô ly. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 5.072.000 (Năm triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện Ea H'Leo;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, vi tính;

Nguyễn Bá Nhất